

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2023/HS-ST

Ngày 29 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa.

2. Ông Đoàn Minh Hải.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 82/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn M (tức Trần Văn D), sinh ngày 17 tháng 4 năm 1980; Nơi cư trú: thôn V, xã Vũ Tiến, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Trần Quyết Th và bà Phạm Thị V; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Từ tháng 3/1999 đến tháng 2/2001 tham gia nghĩa vụ quân sự. Bản án số 88/HSST ngày 19/7/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản và 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tổng hợp hình phạt M phải thi hành là 05 năm tù. Đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/4/2009 và chấp hành xong phần án phí vào ngày 01/4/2010, phần bồi thường bị hại không yêu cầu .

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/7/2023 đến ngày 26/7/2023 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. *(có mặt)*.

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Nguyễn Tiên V, sinh năm 1973;

Trú tại: Số nhà 6/5, ngõ 59, tổ 4, phường Ph, thành phố Thái Bình.

2. Anh Nguyễn Trọng Th, sinh năm 1974;

Trú tại: Thôn L, xã Trung An, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(Anh V, anh Th đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 25 phút ngày 19/7/2023, tại đường liên xã thuộc địa phận thôn L, xã Trung An, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Vũ Thư phát hiện, bắt quả tang Trần Văn M đang cất giấu bên trong túi quần sọc bên trái phía trước M đang mặc 01 gói ma túy, được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, mở bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng; M khai nhận đó là heroine vừa mua mục đích để sử dụng cho bản thân.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Trần Văn M khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 19/7/2023, Trần Văn M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B2 – 287.24 từ nhà đến hiệu thuốc tân dược ở cạnh đường thuộc khu vực cầu Đen, xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, M mua 02 xilanh và 02 ống Lidocain bỏ vào một túi nylon giấu trong quần lót đang mặc, rồi điều khiển xe đến một ngõ nhỏ cạnh đường Chu Văn An, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 200.000 đồng được 01 gói ma túy loại heroin, bên ngoài được gói bằng giấy tráng kim màu trắng. M giấu gói ma túy vừa mua được vào trong túi quần sọc bên trái phía trước rồi điều khiển xe đi về tìm nơi sử dụng. Trên đường đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Vũ Thư phát hiện, bắt quả tang.

Kết luận giám định số 1122/KL-KTHS ngày 24/7/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng 0,1655 gam (*Không thấy một nghìn sáu trăm năm mươi lăm*

gam). Heroine STT: 09 Danh mục IA, phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Bản Cáo trạng số 85/CT-VKSVT ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư đã truy tố bị cáo Trần Văn M (tức Trần Văn D) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn M (tức Trần Văn D) phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; xử phạt bị cáo Trần Văn M từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 7 năm 2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, bị cáo làm nghề lao động tự do, không có tài sản riêng và thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1205 (*không thấy một nghìn hai trăm linh năm*) gam ma túy, loại Heroine (Heroin) hoàn lại sau giám định niêm phong trong phong bì số 1122/KL-KTHS (MT) của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Tịch thu tiêu hủy 02 bom tiêm (xi lạnh), 02 ống Lidocain đều chưa qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Thư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người

tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các chứng cứ buộc tội bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám định số 1122/KL – KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của những chứng kiến là anh Nguyễn Tiến V và anh Nguyễn Trọng Th cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 19/7/2023, tại trục đường liên xã thuộc địa phận thôn L, xã Trung An, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Trần Văn M tàng trữ trái phép trên người 01 gói ma túy, loại heroine, có khối lượng 0,1655 gam để sử dụng cho bản thân đã bị tổ công tác Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của Trần Văn M đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

*c) **Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...***”

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1655 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân của Trần Văn M là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của các quốc gia, dân tộc trên toàn thế giới. Những năm qua, tệ nạn ma túy ở Việt Nam vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp và có xu hướng gia tăng cùng với việc xuất hiện nhiều loại ma túy mới. Ma túy là một

trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS. Hậu quả, tác hại do tệ nạn ma túy gây ra ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế - xã hội và an ninh trật tự của đất nước. Ma túy làm huỷ hoại sức khoẻ dẫn đến mất khả năng lao động, suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia.

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã từng bị xét xử về phạm tội ma túy, biết rõ tác hại của ma túy cũng như mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: Bị cáo Trần Văn M có nhân thân xấu. Bản án số 88/HSST ngày 19/7/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản và 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tổng hợp hình phạt Minh phải thi hành là 05 năm tù. Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt:

Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng chung trong việc đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Bị cáo Trần Văn M tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét

xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy, loại Heroine giám định hoàn lại còn lại 0,1205 gam niêm phong trong phong bì số 1122/KL – KTHS của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật chứng của vụ án, thuộc loại Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ nên cần áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 02 bơm tiêm (xi lanh), 02 ống Lidocain đều chưa qua sử dụng là vật chứng của vụ án, không có giá trị nên cần áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu để tiêu hủy.

[7] Những vấn đề khác trong vụ án:

Về người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Văn M tại một ngõ nhỏ cạnh đường Chu Văn An, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, M khai không quen biết, không biết họ tên, địa chỉ nên không có đủ căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B2 – 287.24, đăng ký xe mang tên anh Trần Văn T, sinh năm 1980, cư trú thôn V, xã V, huyện Vũ Thư. Năm 2021, anh T bán xe cho bà Phạm Thị V, sinh năm 1957, cư trú thôn V, xã V, huyện Vũ Thư (mẹ đẻ bị cáo Trần Văn M). Ngày 19/7/2023, M lấy xe mô tô trên đi mua ma túy, bà V không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà V là có căn cứ, đúng quy định.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn M (tức Trần Văn D) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 7 năm 2023. Phạt bổ sung bị cáo Trần Văn M 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung Ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,1205 (không phải một nghìn hai trăm linh năm) gam ma túy, loại Heroine (Heroin) hoàn lại sau giám định niêm phong trong phong bì số 1122/KL – KTHS của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Tịch thu tiêu hủy 02 bơm tiêm (xi lanh), 02 ống Lidocain đều chưa qua sử dụng. (Vật chứng của vụ án đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản thi hành án ngày 03 tháng 11 năm 2023).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29 tháng 11 năm 2023).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Cơ quan THAHS công an huyện Vũ Thư
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Thái Bình;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu HCTP.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Huyền